TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 17-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU - TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hải.
Ông Trần Hùng Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/HSST-QĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn D (tên gọi khác: T), sinh năm: 1995, tại huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 8 năm 2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Võ Văn T, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn S, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19-5-2018 anh Võ Văn T ngụ ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô Yamaha loại Exciter, biển số 70C1-168.98 đến nhà Lê Văn D thuộc ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh để làm hồ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày D mượn xe mô tô của anh T đi thế điện thoại di động, anh T đồng ý.

Nhận được xe D điều khiển đến tiệm điện thoại di động N thuộc Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh cầm điện thoại của D được 3.000.000 đồng. Sau đó D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T nên điều khiển sang Campuchia cầm cố tại một tiệm cầm đồ không rõ biển hiệu được 14.000.000 đồng đánh bạc thua hết. Anh T sang Campuchia chuộc lại xe với số tiền 15.600.000 đồng và đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc và yêu cầu giải quyết. Tại Cơ quan điều tra, D thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 13-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận: xe mô tô biển số: 70C1-168.98 có giá trị là 28.000.000 (*hai mươi tám triệu*) đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số: 70C1-168.98 đã trả chủ sỡ hữu xong.

Anh Lê Văn S (là anh ruột của Lê Văn D) đã tự nguyện bồi thường cho anh Võ Văn T và không yêu cầu D bồi thường trong vụ án này.

Lê Văn D không có tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 48/QĐ/KSĐT ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Lê Văn D về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điểm b Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn D về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 19-5-2018 anh Võ Văn T ngụ ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô Yamaha loại Exciter, biển số 70C1-168.98 đến nhà Lê Văn D thuộc ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh để làm hồ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày D mượn xe mô tô của anh T đi thế điện thoại di động, anh T đồng ý. Nhận được xe D điều khiển đến tiệm điện thoại di động N thuộc Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh cầm điện thoại của D được 3.000.000 đồng. Sau đó D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T nên điều khiển sang Campuchia cầm cố tại một tiệm cầm đồ được 14.000.000 đồng đánh bạc thua hết. Anh T sang Campuchia chuộc lại xe với số tiền 15.600.000 đồng và đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc và yêu cầu giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 13-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận: xe mô tô biển số: 70C1-168.98 có giá trị là 28.000.000 (hai mươi tám triệu) đồng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Văn D đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Lê Văn D là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đã xem thường pháp luật, lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản để thu lợi cho mình. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn

khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện B đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen có biển số: 70C1-168.98 cho anh Võ Văn T xong.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Lê Văn S (là anh ruột của Lê Văn D) đã tự nguyện bồi thường cho anh Võ Văn T xong và không yêu cầu D bồi thường trong vụ án này. Ngoài ra, anh T không còn yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn D phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2018.

2. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện B đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen có biển số: 70C1-168.98 cho anh Võ Văn T xong.

- Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Lê Văn S (là anh ruột của Lê Văn D) đã tự nguyện bồi thường cho anh Võ Văn T xong và không yêu cầu D bồi thường trong vụ án này. Ngoài ra, anh T không còn yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo Lê Văn D, bị hại anh Võ Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn S có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện B;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Phan Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân